

Số: 61 /KH-UBND

Xuân Lộc, ngày 06 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 2064/KH-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019. Căn cứ tình hình, diễn biến bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, UBND huyện Xuân Lộc xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2019, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH, DIỄN BIẾN DỊCH BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

I. Tình hình dịch bệnh

1. Tình hình dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên thế giới:

Theo thông tin từ Tổ chức Thú y thế giới (OIE), đến nay đã có 20 quốc gia xuất hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và đã có hơn 1,08 triệu con heo buộc phải tiêu hủy. Tại Trung Quốc, theo thông tin từ OIE và Tổ chức Nông lương Liên Hợp Quốc (FAO), từ ngày 3/8/2018 đến ngày 17/2/2019, đã có 105 ổ Dịch tả lợn Châu Phi xuất hiện tại 25 tỉnh (trong đó có tỉnh Vân Nam và Quảng Đông gần biên giới với Việt Nam) và đã có hơn 950.000 con heo các loại buộc phải tiêu hủy.

2. Tình hình Dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam:

Đến thời điểm này, đã có 7 tỉnh có heo bị nhiễm Dịch tả lợn Châu Phi, tổng số heo mắc bệnh và phải tiêu hủy là 4.231 con, với tổng trọng lượng tiêu hủy hơn 297 tấn. Các tỉnh phát hiện heo bị dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi gồm: Hưng Yên, Thái Bình, Hải Phòng, Thanh Hóa, Hà Nội, Hà Nam và Hải Dương (tính theo thứ tự thời gian bị phát hiện có dịch).

II. Đặc điểm dịch tễ đáng lưu ý

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (tên tiếng Anh là African Swine Fever – viết tắt là ASF) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra (sau đây viết tắt là DTLCP). Bản chất của vi rút gây, bệnh Dịch tả Châu Phi không tự lây lan, phát tán nhanh so với một số mầm bệnh khác như vi rút gây bệnh Lở mồm long móng, heo tai xanh, Dịch tả lợn cổ điển.

- Các nước đã từng có dịch đã chỉ rõ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi lây lan chủ yếu do có yếu tố của con người tác động như việc vận chuyển heo và các sản phẩm bệnh, nghi mắc bệnh từ nơi này sang nơi khác.

- Tuy nhiên, vi rút bệnh Dịch tả lợn Châu Phi có thể gây chết ở heo với tỷ lệ rất cao so với những bệnh khác như Lở mồm long móng và Dịch tả lợn cổ điển.

- Hiện chưa có vắc xin và thuốc điều trị được bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; giải pháp phòng bệnh là chính, chủ động áp dụng các biện pháp ngăn chặn bệnh xâm nhiễm vào trong nước; tăng cường kiểm soát vận chuyển heo và các sản phẩm của heo; thực hiện tốt việc chăn nuôi an toàn sinh học,... Trong trường hợp phát hiện, cần phải xử lý triệt để ổ dịch ở phạm vi nhỏ và chưa lây lan.

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi không lây nhiễm và gây bệnh ở người.

III. Nhận định tình hình

- Trên thế giới, trong những năm vừa qua, bệnh DTLCP đã lây lan rất nhanh từ nước này qua nước khác. Mặt khác, yếu tố con người và phương tiện vận chuyển đi từ nơi này, sang nơi khác. Ví dụ: Tại Trung Quốc, nghiên cứu dịch tễ của 68 ổ dịch đã chỉ ra rằng 3 nguyên nhân chính làm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi lây lan, bao gồm: 46% là do phương tiện vận chuyển và do con người nhưng không thực hiện vệ sinh, phun thuốc khử trùng tiêu độc; 34% là do sử dụng thức ăn thừa và 19% là do vận chuyển heo sống và các sản phẩm của heo giữa các vùng.

- Do bệnh DTLCP không lây nhiễm và gây bệnh ở người, nên nhiều người dân vì lợi ích trước mắt, vì giá heo hơi các tháng cuối năm cao nên không quan ngại dịch bệnh, vẫn buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ heo chết, heo bệnh, heo không rõ nguồn gốc làm cho dịch bệnh lây lan, khó kiểm soát.

- Tại nước ta, phần lớn hiện nay vẫn là chăn nuôi nhỏ lẻ, mật độ chăn nuôi cao, khó hoặc không thực hiện đầy đủ, thường xuyên các biện pháp vệ sinh phòng bệnh; tình trạng sử dụng thực phẩm thừa trong chăn nuôi là khá phổ biến, nên nếu chủ chăn nuôi sử dụng các sản phẩm thịt heo dư thừa sẽ dẫn đến dịch bệnh lây lan nhanh.

- Thời tiết biến đổi bất lợi, rét và mưa nhiều, tạo điều kiện thuận lợi cho mầm bệnh phát triển, lây lan; trong khi hiện nay chưa có vắc xin và thuốc điều trị được bệnh DTLCP.

Xuân Lộc là huyện cửa ngõ, nằm ở hướng bắc của tỉnh Đồng Nai. Có đàn heo lớn của tỉnh, khoảng 380 ngàn con. Còn tồn tại nhiều hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, cùng với việc giá heo Miền Nam cao hơn heo Miền Bắc nên có thể có sự vận chuyển heo từ Bắc vào Nam, nên nguy cơ xâm nhiễm và bùng phát bệnh DTLCP trên địa bàn là rất cao.

B. KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NĂM 2019

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội khóa 13;
- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y;

- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

- Công điện khẩn số 1194/CD-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam;

- Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chuẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật;

- Công điện khẩn số 6741/CD-BNN-TY ngày 30/8/2018, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào Việt Nam;

- Quyết định số 4527 ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

- Kế hoạch số 12557/KH-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm địa bàn tỉnh Đồng Nai;

- Kế hoạch số 2064/KH-UBND ngày 27/02/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019.

- Kế hoạch số 377/KH-SNN ngày 25/01/2019 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đồng Nai về phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019.

II. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Chủ động phòng, chống hiệu quả dịch bệnh, khống chế, dập tắt dịch bệnh khi mới phát hiện và còn ở diện hẹp, sẵn sàng ứng phó nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm, đảm bảo cho sản xuất chăn nuôi phát triển và ổn định kinh tế - xã hội của huyện.

- Hạn chế sự lây lan của mầm bệnh, ngăn chặn động vật nhiễm virus gây bệnh và ngăn chặn sự bộc phát thành dịch, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững.

2. Yêu cầu:

- Sau khi kế hoạch ban hành, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai ngay phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động, phối hợp tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện nội dung kế hoạch đề ra.

- Đảm bảo cung cấp đủ kinh phí cho công tác phòng, chống dịch tại các địa phương trên cơ sở các định mức chi.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch; chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện trang thiết bị cần thiết cho công tác phòng chống dịch, sẵn sàng ứng phó khi dịch bệnh xảy ra.

- Thực hiện giám sát lưu hành virus gây bệnh để tổ chức tốt công tác phòng dịch; tổ chức dập dịch khi phát hiện có sự lưu hành virus.

- Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch bệnh để người dân biết và tự giác thực hiện. Tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn về kiến thức bệnh DTLCP và các biện pháp phòng chống dịch bệnh khi có dịch xảy ra.

- Tăng cường hệ thống giám sát dịch bệnh từ cơ sở đến huyện, phát hiện sớm, chính xác, kịp thời tình hình dịch bệnh. Tổ chức thực hiện các biện pháp xử lý dịch bệnh có hiệu quả theo quy định.

III. NỘI DUNG

1. Công tác phòng dịch:

1.1. Công tác tuyên truyền:

- Tuyên truyền phổ biến bằng nhiều hình thức, phương tiện khác nhau (*báo, đài truyền thanh, tờ rơi, tổ chức hội thảo, tập huấn, . . .*) về nội dung liên quan đến bệnh DTLCP để người chăn nuôi biết phát hiện bệnh và khai báo với chính quyền địa phương.

(Đính kèm Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

- Phổ biến để người chăn nuôi thường xuyên tiêu độc khử trùng chuồng trại; đồng thời không đầu dịch, không mua gia súc, sản phẩm gia súc mắc bệnh, không bán chạy gia súc mắc bệnh, không vận chuyển gia súc mắc bệnh ra khỏi vùng dịch, không vứt xác gia súc bệnh. Thực hiện nghiêm quản lý chăn nuôi theo Quyết định số 48/2011/QĐ-UBND ngày 27/7/2011 của UBND tỉnh, làm cơ sở để xem xét hỗ trợ thiệt hại khi có dịch bệnh xảy ra.

1.2. Kiểm soát vận chuyển:

- UBND tỉnh Đồng Nai thành lập 01 chốt kiểm dịch tạm thời trên Quốc lộ 1, địa điểm tại trụ sở ấp 4 xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, đảm bảo trực 24/24 giờ với các thành phần gồm 01 cán bộ Thú y, 01 cán bộ Công an, 01 Cán bộ Quản lý thị trường để kiểm soát, giám sát các phương tiện giao thông đường bộ và khách du lịch từ các địa phương và các nước đã và đang có dịch bệnh vận chuyển heo, sản phẩm của heo, kể cả các sản phẩm thịt heo đã qua chế biến chín đến tỉnh Đồng Nai;

- Trường hợp nghi heo, sản phẩm của heo nhập lậu cần thực hiện truy xuất nguồn gốc theo Luật an toàn thực phẩm và Thông tư số 74/2011/TT-BNN ngày 31/10/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy

xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm nông lâm sản không đảm bảo an toàn;

- Tiêu hủy đối với các loại heo, sản phẩm của heo nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép từ các nơi khác tới và từ nước ngoài vào Việt Nam.

1.3. Tiêu độc khử trùng:

- Tăng cường tổ chức tiêu độc khử trùng nhằm làm sạch môi trường, hạn chế tối đa sự lây lan của mầm bệnh, ngăn chặn gia súc nhiễm virus gây bệnh và ngăn chặn sự bộc phát thành dịch, góp phần phát triển chăn nuôi, bảo vệ sức khỏe con người. Lồng ghép thực hiện việc tiêu độc khử trùng theo các kế hoạch phun xịt tiêu độc khử trùng môi trường từng đợt.

- Tổ chức tốt công tác tiêu độc khử trùng phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn huyện.

- Tổ chức sát trùng tiêu độc tại các chợ có kinh doanh thịt heo, sản phẩm của heo, cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn huyện bằng các sát trùng tiêu độc 01 lần/tuần.

(Đính kèm Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

1.4. Giám sát lưu hành virus:

- Lấy mẫu xét nghiệm bệnh DTLCP trên heo chết không rõ nguyên nhân, heo bệnh có biểu hiện của bệnh DTLCP và heo, sản phẩm của heo nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc.

- Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm; đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật, kể cả cán bộ thú y cơ sở để bảo đảm khả năng tự nhận diện và ứng phó với bệnh DTLCP.

1.5. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, thị trấn trong công tác phòng, chống bệnh DTLCP.

- Tăng cường kiểm soát vận chuyển heo, sản phẩm của heo nhất là trên các phương tiện vận chuyển từ phía Bắc vào; tăng cường kiểm tra kinh doanh, giết mổ trái phép và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2. Công tác chống dịch bệnh (khi có dịch bệnh DTLCP xuất hiện).

2.1. Tuyên truyền:

- Hàng ngày cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh trên các kênh truyền thông và trên trang web của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Thông báo diễn biến, tình hình dịch bệnh hàng ngày của các địa phương, các nước đang có dịch trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương, các trang điện tử.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả thú y cơ sở, người chăn nuôi và toàn dân về bệnh DTLCP. Trong đó, Chi cục Chăn nuôi và Thú y cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông để tuyên truyền, đưa tin về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP. Nội dung

tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp khống chế bệnh DTLCP lây lan ra diện rộng.

2.2. Khai báo, chẩn đoán, điều tra dịch bệnh động vật:

a. Chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi, cá nhân hành nghề thú y, khi phát hiện động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm phải báo ngay cho nhân viên thú y cấp xã, UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nơi gần nhất.

b. Nhân viên thú y cấp xã khi phát hiện hoặc nhận được tin báo có động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm có trách nhiệm:

- Kiểm tra thông tin, chẩn đoán lâm sàng, hỗ trợ cơ quan quản lý chuyên ngành thú y lấy mẫu xét nghiệm;

- Hướng dẫn chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi thực hiện các biện pháp quy định tại khoản 1 Điều 25 và khoản 1 Điều 33, Luật Thú y;

- Báo cáo UBND cấp xã, cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện;

c. Trạm Thú y cấp huyện khi nhận được thông báo có động vật mắc bệnh, chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm có trách nhiệm:

- Xác minh thông tin, chẩn đoán lâm sàng, điều tra ổ dịch bệnh động vật;

- Lấy mẫu xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh;

- Hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật;

- Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chi cục Chăn nuôi và Thú y

d. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm sau đây:

- Tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn;

- Chỉ đạo nhân viên thú y cấp xã, tổ chức, cá nhân có liên quan kiểm tra, giám sát chủ vật nuôi, chủ cơ sở chăn nuôi thực hiện cách ly động vật mắc bệnh, thống kê số lượng động vật mắc bệnh, động vật mắc cảm với bệnh dịch động vật; phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện lấy mẫu bệnh phẩm;

- Tổ chức chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y;

- Bố trí địa điểm tiêu hủy động vật mắc bệnh, chết theo Hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 7083/STNMT-CCBVMT ngày 19/10/2018 (Công văn số 5347/UBND-TH ngày 29/10/2018 của UBND huyện).

- Đề nghị Chủ tịch UBND huyện ra quyết định tiêu hủy động vật mắc bệnh, chết.

- Chỉ đạo tiêu hủy động vật trong ổ dịch bệnh động vật; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc khu vực chăn nuôi, giết mổ, buôn bán động vật, sản phẩm động vật;

- Tổ chức việc kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào ổ dịch bệnh động vật.

2.3. Xác định ổ dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng giám sát dịch bệnh:

- Ổ dịch là trại chăn nuôi heo hoặc hộ gia đình chăn nuôi heo hoặc nơi phát hiện có mẫu dương tính với vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch.

- Vùng giám sát dịch bệnh: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch.

2.4. Xử lý heo mắc bệnh:

- Không điều trị heo bệnh, heo nghi mắc bệnh DTLCP.

- Trường hợp 01 ổ dịch là cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ, gia trại không có dây chuồng riêng biệt: Đối với các địa phương lần đầu tiên phát hiện heo bị bệnh DTLCP buộc phải tiêu hủy toàn đàn trong vòng **24 giờ** kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh DTLCP. Việc tiêu hủy cũng được áp dụng đối với các đàn heo xung quanh, liền kề với đàn heo dương tính nhưng chưa được lấy mẫu xét nghiệm.

- Trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, trong vòng **48 giờ** việc tiêu hủy được áp dụng với đàn heo bị bệnh có triệu chứng lâm sàng của DTLCP mà không nhất thiết phải chờ cho đến khi có kết quả xét nghiệm để nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan diện rộng.

- Đối với chăn nuôi trang trại số lượng lớn có nhiều dây chuồng riêng biệt thì tiêu hủy toàn bộ heo trong chuồng bị bệnh; các dây chuồng còn lại áp dụng các biện pháp an toàn sinh học và lấy mẫu giám sát định kỳ. Nếu có nguy cơ lây nhiễm cao thì tiêu hủy toàn trang trại.

- Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị Chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định tiêu hủy.

- Chủ tịch UBND cấp xã thành lập đoàn công tác, lập biên bản tiêu hủy; thành phần đoàn bao gồm: Đại diện lãnh đạo chính quyền địa phương; các tổ chức, đoàn thể: MTTQVN, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ...); Đại diện thôn ấp; Cán bộ chuyên môn thú y cấp tỉnh hoặc cấp huyện; Đại diện Phòng Nông nghiệp và PTNT; Cộng tác viên thú y xã.

- Tiến hành tiêu hủy tại địa điểm đã được xác định và tổ chức tiêu hủy đúng quy trình. Các bước tiêu hủy heo bệnh, nghi bị bệnh DTLCP thực hiện theo *Phụ lục 3, Quyết định 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu phi đính kèm.*

2.5. Sát trùng tiêu độc:

Vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp: UBND cấp xã thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 - 3 tuần tiếp theo. Vùng giám sát dịch bệnh: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch.

2.6. Lập chốt kiểm soát vận chuyển heo và các sản phẩm heo (Chốt kiểm dịch tạm thời):

- Thành lập chốt: UBND huyện ra quyết định thành lập các Chốt kiểm dịch tạm thời trong thời gian xảy ra dịch, cụ thể:

+ Trường hợp dịch xảy ra trên địa bàn 01 xã: Thành lập 3 chốt kiểm dịch tại xã xảy ra dịch. Thành phần gồm: Lãnh đạo UBND xã, Công an xã, cộng tác viên thú y xã.

+ Trường hợp dịch xảy ra trên địa bàn huyện, tỉnh: Ngoài chốt kiểm dịch của UBND tỉnh thành lập tại ấp 4 xã Xuân Hòa, UBND huyện Xuân Lộc thành lập thêm 4 chốt cấp huyện, đồng thời vẫn duy trì các chốt kiểm dịch cấp xã đã thành lập, cụ thể:

* **Chốt 1:** Địa điểm tại trụ sở ấp Tân Hữu xã Xuân Thành (Đường Tỉnh lộ 766): Kiểm soát vận chuyển heo và các sản phẩm của heo từ hướng huyện Đức Linh - tỉnh Bình Thuận vào huyện Xuân Lộc. Thành phần gồm: 01 Cảnh sát giao thông - Công an huyện, Ông Nguyễn Hùng (Trạm CN và TY), ông Tạ Khánh Sơn (Phòng NN và PTNT).

* **Chốt 2:** Địa điểm tại nhà bà Sáu Sơn - Đường TL 765, ấp Tây Minh xã Lang Minh (Đối diện nhà thờ Tin lành): Kiểm soát vận chuyển heo và các sản phẩm của heo từ hướng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, huyện Cẩm Mỹ vào huyện Xuân Lộc. Thành phần gồm: 01 Cảnh sát giao thông - Công an huyện, ông Lã Văn Mách (Trạm CN và TY), ông Nguyễn Công (Đội QLTT số 7).

* **Chốt 3:** Địa điểm tại nhà ông Nguyễn Văn Thuận - Đường TL 763, ấp 4A, xã Xuân Bắc: Kiểm soát vận chuyển heo và các sản phẩm của heo từ hướng huyện Định Quán vào huyện Xuân Lộc. Thành phần gồm: 01 Cảnh sát giao thông - Công an huyện, Lê Văn Dũng (Trạm CN và TY), ông Hồ Văn Tài (Phòng NN và PTNT).

* **Chốt 4:** Địa điểm tại nhà ông Bùi Thành Liệt - ấp Chiến Thắng xã Bảo Hòa (Gần cây xăng Hào Hiệp): Kiểm soát vận chuyển heo và các sản phẩm của heo từ hướng TX. Long Khánh và các tỉnh phía nam vào huyện Xuân Lộc. Thành phần: 01 Cảnh sát giao thông - Công an huyện, ông Bùi Đức Thành (Trạm CN và TY), ông Lưu Văn Tân (Đội QLTT số 7).

2.7. Kiểm soát vận chuyển:

- Đặt biển báo, hướng dẫn việc đi lại, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật đi qua vùng giám sát.

- Nghiêm cấm vận chuyển heo và các sản phẩm của heo ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm (trừ trường hợp cơ sở đã được cấp “Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật” đối với các bệnh khác, cần phải lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương).

- Không vận chuyển heo con, heo giống từ bên ngoài vào trong vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành thú y.

- Đối với heo trưởng thành hoặc trong trường hợp chủ cơ sở chăn nuôi có nhu cầu giết mổ thì được phép giết mổ dưới sự giám sát của cán bộ thú y với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP. Thịt heo và sản phẩm thịt heo chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát.

2.8. Quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch:

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ heo và các sản phẩm của heo bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ heo. Các nội dung cụ thể về việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc được mô tả tại Phụ lục 2, Quyết định 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy con heo hoặc sản phẩm heo bị nhiễm bệnh và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số heo có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh DTLCP, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số heo có thể nuôi tại cơ sở.

2.9. Chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh:

- Người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn heo; nếu phát hiện heo bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, heo chết không rõ nguyên nhân hoặc heo, sản phẩm của heo nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan thú y địa phương lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn heo tại vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát.

- Trạm Chăn nuôi và Thú y tổ chức lấy mẫu đối với heo nghi mắc bệnh, heo chết không rõ nguyên nhân trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát và gửi đến phòng thí nghiệm thuộc Cục Thú y để xét nghiệm bệnh DTLCP.

IV. KINH PHÍ:

1. Kinh phí phòng dịch: 48.900.000 đồng (*Bốn mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng*).

2. Kinh phí xử lý ổ dịch (chưa công bố dịch): 2.021.740.000 đồng (*Hai tỷ không trăm hai mươi một triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*).

3. Kinh phí chống dịch (công bố dịch tại 01 xã): 2.515.240.000 đồng (*Hai tỷ năm trăm mười lăm triệu, hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

4. Kinh phí chống dịch (công bố dịch toàn huyện): 11.954.000.000 đồng
(Mười một tỷ chín trăm năm mươi bốn triệu đồng).

5. Kinh phí chống dịch (công bố dịch toàn tỉnh): 11.955.500.000 đồng
(Mười một tỷ chín trăm năm mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng).

Tổng dự toán kinh phí là: 28.495.380.000 đồng

Trong đó:

- Kinh phí phòng dịch sử dụng từ nguồn sự nghiệp nông nghiệp giao Phòng Nông nghiệp và PTNT năm 2019: **48.900.000 đồng**.

- Kinh phí chống dịch từ nguồn dự phòng ngân sách huyện là: **28.446.480.000 đồng**. Tùy từng tình huống dịch xảy ra để bố trí kinh phí theo định mức. Trong trường hợp vượt quá nguồn dự phòng ngân sách huyện thì chủ động báo cáo trình UBND tỉnh để bổ sung.

(Đính kèm phụ lục 1, 2, 3, 4, 5)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT:

- Tham mưu UBND huyện triển khai kế hoạch Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2019; đồng thời tổng hợp báo cáo diễn biến tình hình dịch bệnh về UBND huyện, Huyện ủy, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng về nguy cơ bùng phát dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và tác hại về kinh tế, môi trường nếu dịch bệnh bùng phát trên diện rộng. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi chủ động thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, thường xuyên thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường trại chăn nuôi và môi trường xung quanh.

- Tiếp tục tham mưu UBND huyện thực hiện Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 25/12/2018 của UBND huyện về hành động ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh dịch Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm trên địa bàn huyện Xuân Lộc; Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 15/02/2019 của UBND huyện về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn huyện Xuân Lộc năm 2019.

- Phối hợp với Trạm Chăn nuôi và Thú y, Phòng Tư pháp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực chăn nuôi thú y.

2. Trạm Chăn nuôi và Thú y:

- Phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT và UBND các xã, thị trấn tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh các cơ sở chăn nuôi, nơi giết mổ gia súc.

- Tăng cường công tác kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật.

- Giám sát việc thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng các trại chăn nuôi gia súc, các cơ sở giết mổ, tại các nơi có nguy cơ phát dịch cao.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong công tác chống dịch.

3. Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh huyện, Trung tâm Văn hóa - Thể thao:

- Tăng cường công tác tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng ở xã, thị trấn, khu, ấp để vận động nhân dân tự giác tham gia phòng, chống dịch bệnh gia súc. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ tác hại của Dịch tả lợn Châu Phi, việc nhập lậu heo và sản phẩm heo làm tăng nguy cơ làm lây lan dịch bệnh, mất vệ sinh an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

- Phổ biến rộng rãi để nhân dân nắm được những biện pháp, chủ trương, chính sách của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh, UBND huyện trong công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Tham mưu UBND huyện cấp kinh phí chống dịch kịp thời để triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn các phòng ban, UBND các xã, thị trấn sử dụng kinh phí phòng chống dịch đúng theo quy định.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tiêu hủy heo mắc bệnh chết theo quy trình, hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 7083/STNMT-CCBVMT ngày 19/10/2018; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trên lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn chuẩn bị các điểm tiêu hủy gia súc, gia cầm.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điểm tiêu hủy gia súc, kịp thời đề xuất phương án xử lý khi có sự cố ảnh hưởng đến môi trường.

6. Phòng Y tế:

- Phối hợp với Đài truyền thanh, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao tuyên truyền cho người dân sử dụng sản phẩm gia súc đã qua kiểm dịch của cơ quan thú y.

- Phối hợp với các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn tổ chức kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật.

- Tổ chức kiểm tra các bếp ăn tập thể để bảo đảm quản lý an toàn thực phẩm, hàng hóa phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

7. Đội quản lý thị trường số 7:

- Phối hợp với các ngành liên quan tiến hành kiểm tra các hoạt động vận chuyển, kinh doanh, giết mổ gia súc và việc buôn bán sản phẩm gia súc tại các chợ trên địa bàn.

- Tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán thịt heo và các sản phẩm thịt heo trái phép.

- Tham gia các Chốt kiểm dịch động vật trong tình huống dịch xảy ra.

8. Công an huyện:

- Chỉ đạo lực lượng chức năng tiếp tục điều tra, theo dõi nắm tình hình, cập nhật danh sách các đối tượng có biểu hiện hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép; có biện pháp giáo dục, vận động, răn đe nhằm chủ động phòng ngừa; đồng thời tập trung các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các lực lượng tổ chức đấu tranh bắt giữ, xử lý nghiêm theo quy định của Pháp luật.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã ổn định an ninh trật tự an toàn xã hội tại các vùng xảy ra dịch (nếu có).

- Tạo điều kiện cho cán bộ tham gia, đội kiểm tra liên ngành để thực hiện nhiệm vụ.

- Tham gia các Chốt kiểm dịch động vật trong tình huống dịch xảy ra.

9. UBND các xã, thị trấn:

- Căn cứ kế hoạch của UBND huyện, khẩn trương xây dựng và ban hành kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn để làm cơ sở triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả.

- Tổ chức cán bộ trực 24/24 giờ (kể cả trong các ngày nghỉ, lễ, tết) và thông báo số điện thoại liên lạc để tiếp nhận thông tin từ nhân dân về tình hình dịch bệnh trên địa bàn; thông báo rộng rãi trên đài phát thanh xã, thị trấn số điện thoại “đường dây nóng” để nhân dân biết và liên hệ khi cần thiết.

- Tổ chức, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi, hạn chế tối đa việc ra, vào thăm cơ sở chăn nuôi.

- Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức, ý thức tự giác của hội viên, đoàn viên và nhân dân trên địa bàn trong việc thực hiện triệt để các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho gia súc.

- Phối hợp với các ngành liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc thuộc địa bàn quản lý. Khi phát hiện có gia súc mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh thì kịp thời tổ chức triển khai thực hiện ngay các biện pháp chống dịch, không để lây lan ra diện rộng và báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp và PTNT, Trạm Chăn nuôi và Thú y).

- Chỉ đạo Ban quản lý chợ phối hợp cơ quan thú y thực hiện việc kiểm tra, kiểm soát thường xuyên đối với sản phẩm động vật nhập vào chợ đúng theo quy định.

- Rà soát lại danh sách các hộ, cơ sở còn chăn nuôi heo để nắm chắc tổng đàn chăn nuôi, tình hình chăn nuôi hiện tại.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trên lĩnh vực chăn nuôi thú y theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong công tác chống dịch.

10. Phối hợp của UBMT Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể:

- Tổ chức vận động đoàn viên, hội viên nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc phát hiện, báo cáo tình hình gia súc bị bệnh trên địa bàn với chính quyền địa phương và cơ quan chức năng để kịp thời xử lý; hưởng ứng kế hoạch tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng nhằm phòng ngừa và ngăn chặn dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

- Chủ động, tham gia cùng chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật nói chung và DTLCP nói riêng có hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn báo cáo về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp đề xuất UBND huyện xử lý. /

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT (bc);
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (bc);
- Thường trực Huyện uỷ (bc);
- Thường trực HĐND huyện (bc);
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Chánh, phó Văn phòng;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT-TH (Diễm).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Linh

DỰ TOÁN KINH PHÍ PHÒNG DỊCH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

ĐVT: 1.000 đồng

ST T	HẠNG MỤC	Kinh phí huyện
1	Tiền nước uống hội nghị huyện: triển khai, tổng kết (50 người/buổi x 02 buổi/năm) x 15.000 đ/người	1.500
2	Tài liệu phục vụ hội nghị (50 bộ/buổi x 02 buổi /năm) x 20.000 đ/ bộ	2.000
3	Chi phí tuyên truyền trên đài truyền thanh xã, thị trấn (4 lần/tháng x 3 tháng/xã x 15 xã x 100.000 đ/lần)	18.000
4	Chi phí tuyên truyền trên đài truyền thanh huyện (4 lần/tháng x 3 tháng x 200.000 đ/lần)	2.400
5	Tập huấn về bệnh dịch tả heo Châu Phi cho thú y huyện, xã; ban thú y xã, thú y tư nhân, cán bộ nông nghiệp xã. Chi phí lớp tập huấn gồm: + Thuê địa điểm tổ chức, trang trí hội trường, âm thanh: 1.500.000 đ/lớp + Chi bồi dưỡng giảng viên: 600.000 đ/2buổi + Chi nước uống học viên 40.000 đ/người/ngày x 70 người = 2.800.000đ + Thuê giữ xe, tạp vụ: 200.000 đồng/lớp + Tài liệu tập huấn dự kiến 10.000 đ/bộ x 70 người = 700.000 đồng	5.800
6	Thành lập Đoàn kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn	19.200
6.1	Công tác phí: 4 người x 20 ngày x 150.000 đồng/ngày	12.000
6.2	Nhiên liệu: 100 km/ngày x 18 lít/100 km x 20.000 đồng/lít x 20 ngày	7.200
	Tổng cộng	48.900

**DỰ TOÁN KINH PHÍ CHỐNG DỊCH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI
CÔNG BỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

ĐVT: 1.000 đồng

STT	HẠNG MỤC	KP huyện
I	Chi phí tuyên truyền, họp BCD	28.100
1.1	Chi phí họp BCD (huyện) (BCĐ, các ngành liên quan = 50 người) x 30.000đ/người x 3 đợt	4.500
1.2	Tuyên truyền trên đài truyền thanh huyện (2 lần/ngày; trong 30 ngày x 15 xã) x 50.000 đ/ngày	22.500
1.3	Chi phí VPP, photo biểu bảng báo cáo, quyết toán:	
1.3.1	Huyện	500
1.3.2	Xã (3 xã x 200.000 đ/xã)	600
II	Chi phí phun thuốc sát trùng tiêu độc	70.400
2.1	Tiền công phun xịt (800 lít x 1.600m ² /lít): 2.000 m ² /công = 640 công x	64.000
2.2	Nhiên liệu phun xịt (1.280.000 m ² : 4.000 m ² /lít = 320 lít x 20.000 đ/lít)	6.400
III	Trang bị bảo hộ lao động	10.000
	Ứng cao su (200 đôi x 50.000 đ/đôi)	10.000
IV	Chi phí cho các chốt	141.000
4.1	Chi phí chốt kiểm dịch tại địa điểm ra vào huyện	60.000
4.1.1	Bồi dưỡng trực chốt (5 chốt x 30 ngày x 3 người/chốt x 100.000 đ/người)	45.000
4.1.2	Tiền thuê nhà (5 chốt x 30 ngày x 50.000 đ/ngày)	7.500
4.1.3	Tiền điện, nước (5 chốt x 30 ngày x 50.000 đ/ngày)	7.500
4.2	Chi phí chốt kiểm dịch tại xã	81.000
	Bồi dưỡng trực chốt tại xã có dịch (3 người/chốt x 3 chốt/xã x 3 xã x 30 ngày x 100.000 đ/ngày)	81.000
V	Chi phí tiêu hủy gia súc	11.700.000
5.1	Hỗ trợ cho chủ hộ có gia súc bị bệnh tiêu hủy	
	Heo (2% tổng đàn 300.000 con) x 50 kg/con = 300.000 kg x 38.000 đ/kg (Theo Quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP của Chính phủ)	11.400.000
5.2	Chi phí tiêu hủy gia súc	
	Heo (2% tổng đàn 300.000 con) = 6.000 con x 50.000 đ/con	300.000
VI	Chi phí nhiên liệu phục vụ hoạt động kiểm tra, giám sát	6.000
	Cấp huyện (300 lít x 20.000đ/lít)	6.000
	TỔNG CỘNG	11.955.500